

Bàn Về Trí Thức Trong Nước

nhân vụ GS Chu Hào bị khai trừ ra khỏi đảng CSVN

Huy Vũ

Vào trung tuần tháng 10/2018, Ủy Ban Kiểm Tra Trung Ương (UBKT/TU) đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐSVN) ra thông báo sẽ xem xét việc kỷ luật giáo sư Chu Hào, nguyên thứ trưởng bộ Khoa Học và Công Nghệ và hiện là giám đốc Nhà Xuất Bản Trí Thức vì đã cho xuất bản một cuốn sách có nội dung trái với quan điểm, chủ trương, đường lối của đảng CSVN) và nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (CHXHCN/VN) cũng như có những phát ngôn có nội dung trái với cương lĩnh chính trị và điều lệ của đảng. Ngay sau khi biết được tin trên, vào ngày 26/10/2018, GS Chu Hào đã viết thư tự nguyện từ bỏ đảng Cộng Sản Việt Nam. Trong thư ông viết:



"Bốn mươi lăm năm về trước, tôi cũng như nhiều bạn bè và đồng nghiệp cùng thế hệ, đã tự nguyện gia nhập đảng Lao động Việt Nam (nay là đảng Cộng sản Việt Nam) với lý tưởng cao quý là đấu tranh vì Độc lập dân tộc, vì Dân chủ và Phát triển đất nước. Nhưng càng ngày tôi càng nhận thức rõ hơn rằng tổ chức chính trị mà mình tham gia không có tính chính danh, hoạt động không chính đáng, có nhiều khuất tất, ngày càng thoái hoá, đi ngược lại quyền lợi của dân tộc và xu thế tiến bộ của nhân loại....."

"Vi những lý do nói trên tôi tự nguyện từ bỏ đảng CSVN, ngay từ hôm nay, để tiếp tục đi theo con đường mình đã chọn: Góp phần nâng cao dân trí theo tinh thần khai sáng của Phan Châu Trinh: Dân tộc, Dân chủ và Phát triển, chủ yếu thông qua các hoạt động văn hoá và giáo dục. Đề nghị Chi bộ, và các cấp uỷ xoá tên tôi trong danh sách đảng viên."

Rồi đến ngày 15/11/2018, Ủy Ban Kiểm Tra Trung Ương Đảng chính thức công bố việc kỷ luật GS Chu Hào:

"Đồng chí Chu Hào đã vi phạm rất nghiêm trọng nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, vi phạm tư cách, tiêu chuẩn đảng viên và quy định những điều đảng viên không được làm; có những bài viết, phát ngôn trái với cương lĩnh chính trị, điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước, biểu hiện rõ sự suy thoái về tư tưởng chính trị, tự diễn biến, tự chuyển hóa".

"Ngay từ khi phát hiện vi phạm, các tổ chức đảng đã nhắc nhở, kiểm điểm, nhưng đồng chí không khắc phục, sửa chữa, mà còn tiếp tục có những vi phạm mới. Quá trình xem xét, thi hành kỷ luật, đồng chí đã không chấp hành các quy định của Đảng, không chấp hành kiểm điểm, có hành vi chống đối, thách thức.

"Vi phạm của đồng chí Chu Hào là rất nghiêm trọng, diễn ra trong thời gian dài, ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức đảng, tác động xấu tới tư tưởng xã hội. Căn cứ quy định của Đảng về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm, UBKT Trung ương quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng đối với đồng chí Chu Hào."

Vào ngày 24/11, trong một cuộc tiếp xúc với cử tri tại Hà Nội, tổng bí thư đảng Cộng Sản Việt Nam, kiêm Chủ Tịch Nước Nguyễn Phú Trọng đã biện minh cho việc kỷ luật GS Chu Hào bằng cách giải thích rằng, GS Chu Hào là người có các tuyên bố trái với điều lệ và cương lĩnh của đảng. Việc khai trừ ông Chu Hào được ông Nguyễn Phú Trọng coi là một biện pháp rắn đe, với mục tiêu mà ông gọi là "kỷ luật một vài người để cứu muôn người và để người khác đừng phạm nữa".

Nhân vụ việc GS Chu Hào bị đảng CSVN khai trừ ra khỏi đảng ta thử bàn một chút về giới trí thức hiện nay ở trong nước để có thể đánh giá chính xác về giới này, trước hết ta cần phải có một định nghĩa chính xác cho danh từ "trí thức" cũng như vai trò của một người trí thức đối với xã hội đương đại.

Danh từ "trí thức" lần đầu tiên xuất hiện ở Pháp trong một bản Kiến Nghị Của Các Nhà Trí Thức (Manifeste Des Intellectuels) gửi cho chính phủ Pháp vào ngày 13/01/1898 để yêu cầu xét lại một vụ án oan sai và đòi trả lại công lý cho một sĩ quan pháo binh người Pháp gốc Do Thái tên là Alfred Dreyfus (1859-1935). Nội vụ có thể tóm tắt như sau:

Vào mùa Thu 1894, sở Mật Vụ Pháp phát giác một tài liệu thuộc loại bí mật quân sự được gửi tới viên tùy viên quân sự Tòa Đại Sứ Đức ở Paris bởi một sĩ quan trong quân đội Pháp và đây là một hành động phản quốc; vì sẵn có thành kiến với người Do Thái nên Alfred Dreyfus bị nghi là tác giả của tài liệu này, do đó Dreyfus bị bắt vào ngày 15/10/1894 và đưa ra tòa án quân sự để xét xử. Vào ngày 05/01/1895, Dreyfus bị tòa án quân sự tuyên án tù chung thân.

Vào tháng 3/1896 có bằng chứng mới cho thấy là một viên thiếu tá trong quân đội Pháp có tên là Ferdinand Walsin Esterhazy đã làm mật vụ cho Đức và là tác giả của tài liệu này, nhưng vì một lý do nào đó viên chỉ huy cao cấp của sở mật vụ Pháp đã không muốn mở lại hồ sơ vụ này, nên Alfred Dreyfus tuy vô tội song vẫn phải tiếp tục ngồi tù. Vì lẽ đó một bản kiến nghị của các nhà trí thức Pháp (Manifeste Des Intellectuals) đề ngày 13/01/1898 ra đời và được gửi cho chính phủ Pháp để đòi hỏi công lý cho Alfred Dreyfus và kể từ đó "intellectual" nguyên là tính từ đã chính thức trở thành danh từ trong Pháp Ngữ, và sau đó nhiều nước trong thế giới đã chấp nhận từ "trí thức" như một từ ngữ mới và cũng từ đó từ trí thức được một số từ điển của Pháp định nghĩa.

Kinh qua một số tự điển Việt Ngữ và Anh Ngữ ta thấy từ trí thức đã được định nghĩa một cách rất phong phú, song phần đông những định nghĩa này đã gộp chung người trí thức và vai trò người thức lại với nhau. Theo thiển ý của tôi, việc gom chung này đã đòi hỏi người trí thức phải có nhiều hơn những gì mà họ hiện có hay đang sở hữu. Do đó trong bài viết này, tôi đã mạo muội phân biệt người trí thức và vai trò người trí thức là hai lãnh vực riêng rẽ, nên từ "người trí thức" có thể được định nghĩa dựa trên căn bản kiến thức mà anh ta đã thụ đắc được trong cuộc sống. Như vậy từ trí thức được định nghĩa một cách đơn thuần như sau:

"Trí thức là một người có kiến thức cao hơn mức trung bình về một hay nhiều lãnh vực khác nhau trong xã hội."

Kiến thức của một người không phải là đã có sẵn ngay từ lúc sinh ra mà là do người ấy thụ đắc được trong cuộc sống của anh ta qua trường học cũng như qua trường đời, vì thế những người được gọi là trí thức không chỉ xuất thân từ trường học mà còn xuất thân từ trường đời nữa. Một người không có bằng cấp hay học vị song có kiến thức phong phú về một hay nhiều lãnh vực khác nhau trong xã hội vẫn có thể được coi là một nhà trí thức.

Còn vai trò của người trí thức trong xã hội là phải vận dụng kiến thức sẵn có của mình vào việc phục vụ cộng đồng để làm cho cộng đồng ấy ngày một tăng tiến hơn lên, đặc biệt là ở Việt Nam là nơi hiện nay có rất nhiều tệ trạng do chính đảng cầm quyền gây ra cho dân chúng, nên vai trò của người trí thức trong nước là phải dẫn thân một cách can đảm và trung thực vào việc phê phán các hiện trạng tiêu cực trong xã hội đồng thời đề xuất những biện pháp chuẩn mực để giải quyết những hiện trạng tiêu cực đó. Một nhà trí thức chân thật thì khi phê phán các hiện trạng tiêu cực sẽ không nể nang hay thiên vị bất cứ phe phái nào và một nhà trí thức can đảm thì khi phê phán hay đả phá những hiện tượng sai trái trong xã hội sẽ không sợ hãi hay chùn bước trước bất cứ thứ quyền lực nào.

Có lẽ vì những đặc tính này mà người trí thức được coi là tài sản vô giá của xã hội và nếu một cộng đồng không có những nhà trí thức can đảm và chân thật như thế thì xã hội ấy sẽ dậm chân tại chỗ và không thể có một tương lai tốt đẹp hơn được. Như vậy rõ ràng là làm một nhà trí thức với đầy đủ ý nghĩa của nó không phải là một dễ dàng như người ta tưởng.

Theo nhà thơ Phùng Quán thì làm một nhà văn chân thật là phải:

*Yêu ai cứ bảo là yêu
Ghét ai cứ bảo là ghét
Dù ai ngon ngọt nuông chiều
Cũng không nói yêu thành ghét
Dù ai cầm dao dọa giết
Cũng không nói ghét thành yêu*

Cũng theo nhà thơ Phùng Quán thì làm một nhà văn can đảm còn phải:

*Sét nổ trên đầu không xô tôi ngã
Bút giấy tôi ai cướp giật đi
Tôi sẽ dùng dao viết văn lên đá.*

Với một chừng mực nào đó ta có thể đồng hóa nhà văn chân thật và cảm đảm của Phùng Quán với nhà trí thức chân thật và can đảm trong nước hiện nay. Vì lẽ đó ta có thể nói rằng làm một nhà trí thức ở trong nước hiện nay khó gấp trăm lần làm một nhà trí thức ở các nước thực sự có tự do dân chủ khác. Thể chế chính trị ở Việt Nam hiện nay là độc tài đảng trị, có nghĩa là đảng CSVN luôn luôn đặt quyền lợi của đảng Cộng Sản lên trên quyền lợi của quốc gia dân tộc, nên bất cứ ai dám đụng chạm đến đường lối, chính sách và đặc quyền đặc lợi của đảng này là phải trả giá rất đắt, không phải chỉ là tán gia bại sản mà đôi khi còn phải trả giá bằng chính sinh mạng của mình và sinh mạng của những người thân nữa. Cũng vì thế mà một người dù có kiến thức đầy mình ở Việt Nam hiện nay nhưng thiếu can đảm cũng không thể trở thành một nhà trí thức chân chính được.

Gương cam đảm và khí phách của các nhà trí thức trên thế giới cũng như ở nước ta rất nhiều, dưới đây là một vài thí dụ điển hình;

Thái Sử Bá và Thái Sử Trọng: Vào năm 548 TCN, Thôi Trữ là Tướng Quốc đầy quyền lực của nước Tề đã giết vua Tề là Trang Công vì Trang Công đã tư tình với người vợ bé trẻ đẹp của Thôi Trữ là Đường Cơ. Vì e sợ sử sách sẽ lưu xá muôn đời về tội giết Trang Công, Thôi Trữ bèn gọi quan Thái Sử Bá đến và ra lệnh: “Khi viết sử về Trang Công, ông phải viết là Trang Công chết vì bạo bệnh.”
“Lịch sử không thể ghi chép hồ đồ. Viết theo sự thật là bổn phận của Thái Sử” Thái Sử Bá đáp.
“Thế thì ông định viết thế nào?” Thôi Trữ tức giận hỏi.
“Tôi đã viết rồi, đây ông coi đi.” Thái Sử Bá vừa nói vừa đưa cho Thôi Trữ tấm thẻ sử.

Thôi Trữ cầm tấm thẻ lên coi thấy đã có hàng chữ: “Hạ Ngũ Nguyệt, Ất Hợi Thôi Trữ thí kỳ quân Quang” (夏五月乙亥、崔杼弑其君光。Mùa Hạ tháng Năm ngày Ất Hợi, Thôi Trữ giết vua của nó là Quang) liền đe dọa: “Ông phải viết khác đi nếu không ta sẽ giết ông”
“Giết thì giết tôi không thể viết khác được.” Thái Sử Bá đáp.
Thôi Trữ liền sai chém đầu Thái Sử Bá. Thái sử Trọng là em trai Thái Sử Bá đến thay chức vụ của anh trai và vẫn viết như thế.
“Ông có biết Thái Sử Bá đã bị chém đầu không?” Thôi Trữ hỏi Thái Sử Trọng.
“Thái Sử chỉ sợ viết không trung thực chứ không sợ chết.” Thái Sử Trọng trả lời.

Thôi Trữ lại sai chém đầu Thái Sử Trọng. Thái Sử Thúc, em trai Thái sử Bá và Thái Sử Trọng vào thay thế chức vụ hai anh của mình vẫn tiếp tục viết: “Hạ Ngũ nguyệt Ất Hợi Thôi Trữ thí kỳ quân Quang” và Thái Sử Thúc nói với Thôi Trữ rằng:
“Ông càng giết người thì càng chứng tỏ rằng, ông là một người độc ác, nếu tôi không viết thì người khác cũng viết và thiên hạ cũng biết, ông có thể giết thái sử nhưng không thể giết được sự thật. Thôi Trữ nghe nói thế lắc đầu thờ dài và không dám giết thêm Thái Sử Thúc nữa.

-Chu Văn An (1292-1370) người làng Văn Thôn, xã Quang Liệt, huyện Thanh Đàm nay là huyện Thanh Trì, ngoại thành Hà nội, vốn là người cương trực; ông đậu Thái Học Sĩ, song không chịu ra làm quan, mà chỉ mở trường dạy học. Dưới triều Trần Minh Tông (1314-1329) vì nghe danh tiếng ông là người hay chữ và cương trực nên mời ông ra làm quan và bổ nhiệm ông vào chức Quốc Tử Giám Tư Nghiệp.
Dưới triều Trần Dụ Tông (1341-1369), nhà vua ham vui chơi bỏ bê việc nước nên tình cảnh xã hội rất nhiều nhượng, chính sự thối nát. Bọn quyền thần gồm nhiều người bất tài, o bế vua để lộng quyền, tham nhũng và làm nhiều điều vô đạo khiến dân tình lầm than đói khổ. Trong thời gian ấy các trung thần nghĩa sĩ bị bọn nịnh thần hãm hại, các quan ngự sử chuyên việc can vua cũng chỉ biết ngồi nhìn, song riêng ông với khí phách của kẻ sĩ không đang tâm ngồi nhìn cảnh trái tai gai mắt như thế nên ông đã dâng sớ “Thất Trảm” xin chém đầu bảy tên nịnh thần, nhưng vua Trần Dụ Tông đã không chấp thuận, nên ông bèn “treo mũ ở cửa Huyền Vũ” rồi lui về ở ẩn tại núi Phụng Hoàng, làng Kiệt Đặc, huyện Chí Linh. Sớ Thất Trảm của ông đã gây chấn động dư luận, và trở thành biểu tượng chói sáng của thái độ trí thức đối với những hiện trạng tiêu cực của xã hội đương thời.

-Galiles Galilei (1564-1642) là một nhà thiên văn học, toán học, triết học người Ý, vào năm 1609 Galiles đã phát giác và tuyên bố rằng trái đất có hình cầu. Vì lời tuyên bố của ông hoàn toàn trái với kinh thánh, nên tòa án Giáo Hội La Mã đem ông ra xét xử và buộc ông hoặc phải chối bỏ những gì mà ông đã tuyên bố hoặc phải chấp nhận bản án tù chung thân. Vì muốn bảo vệ chân lý Galilei đã can đảm chọn bản án tù chung thân. Bản án này sau đó được giảm còn chung thân quản thúc tại gia và Galilei đã từ trần vào năm 1642 vì bạo bệnh sau 9 năm bị quản thúc.

-Giáo sư Nghiêm Thẩm: Trong hồi ký “Rồng Xanh Ngục Đờ”, linh mục Vũ Đình Trác (1927-2003) có kể lại một mẩu đối thoại giữa ông với giáo sư khảo cổ nổi tiếng Nghiêm Thẩm (1920-1982):

“Hôm nay tôi có chuyện cần bàn với anh, vì ngoài anh ra chả biết nói với ai. Năm ngoái, thằng Lê-Duẩn từ Bắc vào, đi với Nguyễn-Tuân, nó gặp tôi ở khách-sạn Majestic, cho ăn uống thật ngon lành đúng điệu, rồi nó ca-tụng. Sau cùng nó bảo:

Anh là một nhà khảo-cổ danh tiếng, cả người Pháp người Việt đều biết và ca-tụng. Bây giờ vì quốc- gia đại sự, tôi yêu-cầu anh tận dùng tài-năng để phụng- sự Tổ-quốc.

Tôi không biết chuyện gì mà Lê-Duẩn nói lời trịnh trọng quá vậy. Tôi bảo hấn:

Xin tổng Bí-thư cứ cho biết ý-kiến, tôi sẽ cố-gắng, nếu có thể.

Hấn liền nói ngay một cách trôi chảy:

Anh Nghiêm-Thẩm, chắc anh biết: cả thế giới đang coi Việt-Nam mình như “đỉnh cao trí-tuệ loài người”, mà anh cũng được vinh-dự ấy. Việt-Nam chúng ta phải làm chủ miền Đông-Nam-Á này. Mọi yếu tố làm chủ hầu như đã đầy đủ, chỉ còn thiếu một điều...

Từ trước tới nay, mấy thằng chép sử “nhãi-ranh” vẫn cho rằng: nguồn-gốc các sắc-tộc miền Đông-Nam-Á-Châu này là Mã-Lai hay Indonesia. Đại Nga-xô mới tìm được ít dấu vết chứng tỏ rằng Việt-Nam chúng mình mới là thủy-tổ. Chúng ta đang làm lại lịch sử Đông Nam Á Châu. Khoa nhân chủng-học và khảo cổ của ta lúc này đang phát-đạt vô biên, nên anh phải nắm lấy cơ hội này, với uy tín sẵn có của anh, anh phải viết một bài lớn, thẩm định lại: Dân Việt Nam là thủy-tổ các dân-tộc Đông-Nam Á-Châu. Như thế mới đúng ý-nghĩa của “Đỉnh cao trí tuệ loài người” và mới xứng-đáng tài-năng hiếm có của anh.

Tôi im-lặng một phút... trả lời hấn:

Uy-tín của tôi lúc này là nói đúng và nói thật. Theo các tài-liệu khoa-học hiển-nhiên, nhất là khoa khảo-cổ học và nhân-chủng học quá rõ-ràng, tôi không thể viết thế khác được. Viết như đồng-chí nói là phản khoa-học.

Hấn mỉm cười, bảo tôi:

Anh nói thế tức là còn đang ở trong vòng gò-bó của sách vở, của óc đế-quốc, của hủ-hậu, chứ không theo sử-quan một tí nào cả.

Tôi cảm thấy tức đẫy ruột, và thực-sự lúc ấy tôi nhìn thằng Lê-Duẩn như một con chó chết đê hèn, nên tôi hơi bạo lời:

Nếu tôi viết như thế, thì các nhà khảo cổ và nhân chủng học trên thế-giới sẽ cho tôi và cả chế-độ tôi phục- vụ là con chó chết. Tôi không bao giờ làm truyện sa đoạ ấy.

Lê-Duẩn vẫn không lộ vẻ tức giận. Hấn hỏi tôi vẫn tất: Anh nhất định không làm chuyện đó?

Tôi bỗng tìm được một danh-từ xưng hô, trả lời hấn: Tôi không thể đáp ứng yêu cầu của đàn anh trong việc này.

Lê Duẩn ném cho tôi một cái nhìn có vẻ dữ tợn với câu nói cộc lốc:

Anh nhất định thế... Mong anh đổi ý”

Tôi cũng nhìn thẳng vào mặt hấn, trả lời cương quyết: Tôi không bao giờ đổi ý. Hấn ra đi, không nói thêm nửa lời.

Bây giờ ta đã có một định nghĩa tạm thời của từ trí thức và vai trò của người trí thức cũng như những tấm gương dũng cảm và trung thực của một người trí thức và ta sẽ dùng chúng như một lăng kính để khảo sát, phê phán giới trí thức hiện nay ở Việt Nam. Để thuận tiện cho việc phê phán này có lẽ ta nên dùng ngay trường hợp của GS Chu Hảo.

Theo Wikipedia tiếng Việt thì tiểu sử của ông Chu Hảo có thể tóm lược như sau:

-Sinh năm 1940 và là con của một đảng viên cao cấp.

-Học tiểu học tiểu học ở Việt Nam và học hết bậc trung học ở bên Tàu, rồi trở về VN học lớp 10, tức lớp dự bị đại học.

- Năm 1960 cậu Hào được nhà nước cử sang Liên Xô học tập ở trường Đại học Bách khoa Kiev. Ông tốt nghiệp năm 1965 rồi ở lại trường học tiếp Phó Tiến Sĩ. (Người Việt trong thường nhạo báng học vị Phó Tiến Sĩ (PTS) là học vị “Phun Thuốc Sâu”).
- Về Việt Nam, ông tham gia xây dựng Viện Vật lý Việt Nam, tiền thân của Viện Khoa học Việt Nam.
- Năm 1976-1979, ông giảng dạy tại trường Đại học Bách khoa Hà Nội
- Năm 1979 ông sang Pháp tu nghiệp, làm luận án tiến sĩ.
- Năm 1983, Chu Hào được phong Giáo sư.
- Năm 1985, ông làm viện trưởng Viện Nghiên Cứu Công nghệ Quốc Gia.
- Năm 1995, ông giữ chức chánh văn phòng Chương Trình Quốc Gia Phát Triển Công Nghệ Thông Tin.
- Năm 1996, ông được bổ nhiệm làm thứ trưởng Bộ Khoa Học và Công Nghệ Việt Nam kiêm giám đốc dự án Khu Công Nghệ Cao Hòa Lạc.
- Năm 2005 ông nghỉ hưu và được cử làm giám đốc nhà Xuất Bản Trí Thức.

Qua các trường mà ông Hào đã học và những học vị mà ông Hào đã có, nếu ông Hào không thuộc diện du học sinh mà tiến sĩ Nguyễn Văn Hiệu, cựu viện trưởng Viện Khoa Học Việt Nam, đã ví von: "*cứ dắt một con bò qua Nga, thì khi trở về là có một Phó Tiến Sĩ*", thì ta có thể kết luận mà không sợ sai lầm rằng, ông Hào là người có kiến thức uyên bác nhận được từ trường học. Qua các chức vụ và công việc mà ông Hào đã được đảng CSVN giao phó và đảm nhiệm trong chính quyền, nếu ông Hào không là một đảng viên ngu dốt, song vì là một đảng viên thâm niên nên được đảng CSVN cho nắm giữ chức các chức vụ cao trong chính quyền, thì ông Hào cũng là người có kiến thức uyên thâm từ trường đời.

Qua những bài viết và những cuốn sách mà ông Hào đã viết, dịch hoặc cho xuất bản như:

- Cuốn “Đường Về Nô Lệ” của F.A. Hayek”
- Cuốn “Karl Marx” của Peter Singer”
- Cuốn “Tranh Luận để Đồng Thuận” của nhiều tác giả
- Cuốn “Việt Nam Thay Đổi và Hạnh Phúc”
- Cuốn “Ông Sáu Dân Trong Lòng Dân Tộc”
- Dân Chủ và Giáo Dục

Hầu hết những bài viết và những cuốn sách này đều có nội dung và những luận điểm đi ngược lại với đường lối lãnh đạo hiện tại của đảng, đánh đồng chủ nghĩa cộng sản với chủ nghĩa phát xít, miệt thị các lãnh tụ cộng sản hiện tại.

Qua các kiến nghị hay thư ngỏ mà ông Hào đã tham gia ký tên như:

- Kiến nghị đòi bỏ điều 4 hiến pháp, đòi đa nguyên, đòi phi chính trị các lực lượng võ trang.
- Thư ngỏ gửi Ban Chấp Hành Trung Ương và toàn thể đảng viên đảng CSVN, thư này lên án đảng CSVN đã dẫn dắt dân tộc đi vào ngõ cụt và bộ máy cầm quyền hiện tại quan liêu
- Thư gửi Ban Chấp Hành Trung Ương khóa XI và các đại biểu tham dự đại hội lần thứ XII cùng toàn thể đảng viên đảng CSVN có nội dung đề nghị "đổi tên đảng (không gọi là Đảng Cộng sản); đổi tên nước (không gọi là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa); trả lại tự do cho những người khác chính kiến đang bị giam giữ; chấm dứt sự trấn áp và ngăn chặn nhân dân thực hiện quyền tự do dân chủ theo Hiến pháp"
- Kiến nghị về Luật An Ninh Mạng đòi bãi bỏ hoàn toàn một số điều luật của luật này.

Khi viết những bài báo, ký tên vào các kiến nghị hay thư ngỏ hoặc cho xuất bản các cuốn sách có nội dung đi ngược lại với đường lối và chủ trương của đảng CSVN chắc hẳn ông Hào đã lường trước được những gì mà đảng CS sẽ “ưu ái” dành cho ông, và nếu trong thời gian đảm nhiệm các chức vụ cao cấp trong chính quyền ông Hào đã không hề lợi dụng kiến thức và địa vị của mình để bịp bợm và lường gạt người khác, để mua quan bán tước, để làm giàu một cách bất chính cho bản thân và gia đình v.v...thì ta không thể không công nhận ông Chu Hào là một nhà trí thức can đảm và trung thực.

Thành thật mà nói, dù có đót đuốc giữa ban ngày đi nữa, ta cũng rất khó tìm thấy trong đám đảng viên đảng viên Cộng Sản được coi là trí thức hiện nay một người như GS Chu Hào. Tuy nhiên người ta vẫn có thể trách ông Chu Hào ở chỗ là, tại sao phải đợi đến khi đã 78 tuổi đời và 45 tuổi đảng và cũng là lúc đảng Cộng Sản chuẩn bị đuổi ông ra khỏi đảng, ông mới vội vàng tuyên bố từ bỏ đảng Cộng Sản? Không lẽ, một nhà đại trí thức như ông Chu Hào mà phải đợi đến lúc “gần đất xa trời” mới nhận ra được rằng cái đảng Cộng Sản khốn nạn của ông đã đi ngược lại quyền lợi của dân tộc?

Trong suốt 45 năm mang thẻ đảng trong người, có bao giờ ông Chu Hảo nghe nói đến và suy nghĩ về lời tuyên bố của ông Milovan Djilas (1911-1995), Bí Thư đảng Cộng Sản Nam Tư: *“Hai mươi tuổi mà không theo Cộng Sản là không có trái tim, bốn mươi tuổi mà không bỏ Cộng Sản là không có cái đầu.”*

Ngoài ra ông Chu Hảo có bao giờ nghe nói đến một số nhà trí thức đã tuyên bố từ bỏ đảng CS hoặc bị đảng khai trừ trước ông khá lâu như một số trường hợp sau đây:

-Kỹ sư Hoàng Hữu Quỳnh, đã bỏ đảng CSVN vào năm 1979 và đã viết cuốn hồi ký *“Tôi Bỏ Đảng”*. Trong cuốn này ông Quỳnh đã đề cập đến những lý do đã khiến ông phải bỏ đảng CSVN.

-Trung Tướng Trần Độ (1923-2002), tên thật là Tạ Ngọc Phách, đã từng đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng trong chính quyền và đã bị khai trừ sau khi ông đã có tới 58 năm tuổi đảng vì lập trường của ông trái với cương lĩnh của đảng.

-Luật sư Lê Hiếu Đằng, trong một bức thư tuyên bố ra khỏi đảng đề ngày 04/13/2013 ông đã viết: *“Tôi Lê Hiếu Đằng là đảng viên đảng CS Việt Nam, hơn 40 năm tuổi đảng. Nay tôi tuyên bố công khai ra khỏi đảng CSVN...”*

-Tiến sĩ Phạm Chí Dũng, nhà báo đã tuyên bố đã tuyên bố từ bỏ đảng CSVN vào năm 2013, dù là tính đến năm này, ông Dũng đã có hơn 30 năm làm việc trong quân đội, trong chính quyền và trong đảng.

Sau quyết định của Ủy Ban Kiểm Tra Trung Ương đảng CSVN vào 25/10/2018 về việc xem xét kỷ luật GS Chu Hảo và quyết định Ủy Ban này vào ngày 15/11/2018 chính thức khai trừ ông Chu Hảo, ta thấy phản ứng của giới trí thức trong đảng được thể hiện qua hai nhóm, nhóm thứ nhất bênh vực GS Chu Hảo và nhóm thứ hai về hòa với đảng CS đánh hôi ông Chu Hảo.

*Nhóm bênh vực gồm những đảng viên trí thức đã sớm nhận ra được rằng đảng CSVN là một đảng đã đi *“đi ngược lại quyền lợi của dân tộc”* song còn do dự chưa tiện tuyên bố từ bỏ đảng CS, nên việc khai trừ ông Chu Hảo của đảng CSVN đã làm cho sự do dự của họ không còn nữa. Dưới đây là một số trường hợp điển hình:

-Nhà văn Nguyễn Ngọc, nguyên cựu đại tá Quân Đội Nhân Dân, cựu Tổng Biên Tập báo Văn Nghệ, hơn 60 năm tuổi đảng, trong thư đề ngày 26/10/2018, ông Nguyễn Ngọc đã chính thức tuyên bố ra khỏi đảng và cho rằng: *“việc kỷ luật ông Chu Hảo thực chất là một hành động thực hiện chính sách ngu dân đánh vào những người trí thức yêu nước.”*

-Mạc Văn Trang, PGS, Tiến Sĩ, một trí thức Hà Nội có trên 54 năm tuổi Đảng và nhiều năm làm việc ở Viện Khoa Học-Giáo Dục, tuyên bố ra khỏi Đảng hôm 26/10 và nói với VOA rằng việc giáo sư Chu Hảo bị xem xét kỷ luật là *“đòn đánh vào giới tinh hoa của Việt Nam nhằm triệt tiêu những tư tưởng tiến bộ”*.

-Nghệ sĩ Kim Chi, diễn viên nổi tiếng, cũng đã tuyên bố công khai ra khỏi Đảng Cộng sản Việt Nam trên Facebook cá nhân vào ngày 4/11/2019

-Trên Facebook cũng xuất hiện một số trí thức và viên chức khác đã tuyên bố bỏ đảng CSVN nhân dịp GS Chu Hảo bị khai trừ như: Giảng viên Đại học Khoa Học Tự Nhiên Trần Thanh Tuấn; Trung tá Quân Đội Nhân Dân Trần Nam Trung; Trung Úy Quân Đội Nguyễn Hữu Chiến; nguyên phó chủ tịch Huyện Bình Chánh Hà Quang Vinh; Giảng viên Học viện Âm nhạc Huế Dương Bích Hà; đảng viên trẻ Nguyễn Việt Anh; Luật sư Lê Văn Hòa; nhà văn Mai Tú Ân ...

Mặt khác cũng còn có một số không ít nhà trí thức, tuy không tuyên bố bỏ đảng nhưng đã tuyên bố những lời lẽ bênh vực giáo sư Chu Hảo:

-Ông Nguyễn Trung, nguyên trợ lý của ông Võ Văn Kiệt, chia sẻ trên Facebook: *“Án kỷ luật đã đưa ra nhiều lý do, nhưng theo tôi mục đích thật sự là nhằm trấn áp thô bạo những nỗ lực đáng trân trọng của một trí thức hết lòng vì dân vì nước, chà đạp những ý kiến xây dựng của PGS/TS Chu Hảo về những vấn đề nóng bỏng của đất nước, đồng thời qua việc ra tay này là muốn răn đe và bóp nghẹt những nỗ lực của giới trí thức trong nước.”*

-Tiến sĩ Phạm Gia Minh, Phó Chủ Tịch hội Liên Lạc với Người Việt ở nước ngoài (AIOV) cũng đã tuyên bố từ chức sau khi cùng hơn 150 người khác ký tên bức thư ngỏ gửi Ủy Ban Kiểm Tra Trung Ương đảng CS và bộ chính trị nhằm bênh vực GS Chu Hảo.

-Ông Nguyễn Đình Bin, nguyên thứ trưởng bộ Ngoại Giao, cựu đại sứ Việt Nam tại Pháp đã viết trên trang Facebook cá nhân vào ngày 30/10/2018 một bài bênh vực GS Chu Hảo. Trong bài viết này ông Bin yêu cầu Ủy Ban Kiểm Tra Trung Ương Đảng rút lại quyết định thi hành kỷ luật ông Chu Hảo, vì cho rằng, thay vì góp phần nâng cao uy tín của đảng, quyết định này *“có tác động ngược, không chỉ về đối nội mà cả về đối ngoại nữa.”*

-Ngoài ra còn có hơn 80 học giả, giáo sư, nhà nghiên cứu v.v...trong nước cũng như ngoài nước đã ký tên vào một lá thư đề ngày 11/11/2019 và gửi đến ông Nguyễn Phú Trọng, tổng bí thư đảng Cộng Sản kiêm chủ

tịch nước Việt Nam để bày tỏ sự không đồng ý và thất vọng sâu sắc về những cáo buộc nhắm vào giáo sư Chu Hào, đồng thời cũng đánh giá rằng những lời buộc tội của Ủy Ban Kiểm Tra Trung Ương là vô căn cứ và đáng lo ngại.

* Nhóm đánh hội gồm một số nhà trí thức nhận thấy việc đảng CSVN khai trừ ông Chu Hào là cơ hội tốt để “bề hội đồng” ông Chu Hào đồng thời cũng để bày tỏ lòng khuyển mã với đảng CSVN hầu kiếm thêm chút danh lợi mà đảng CSVN thường ban cấp cho các đảng viên được coi là trung kiên. Dưới đây là một số trường hợp điển hình:

-Tiến sĩ Nguyễn Trọng Phúc, qua trang báo điện tử VTV News ngày 29/10/2018, đã tuyên bố rằng không ai có thể đồng tình với việc làm của một số nhà trí thức lấy danh nghĩa đóng góp xây dựng đất nước để truyền bá những nội dung trái với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà Nước.”

-Ông Nguyễn Túc, một người đã từng công tác với GS Chu Hào tại một trường đại học lớn ở Hà Nội, tuyên bố là ông ta rất đồng tình với quan điểm của báo Quân Đội Nhân Dân khi cho rằng kết luận của Ủy Ban Kiểm Tra Trung Ương Đảng về những vi phạm của ông Chu Hào là rất nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến tổ chức đảng, tác động xấu tới tư tưởng xã hội đến mức cần phải xem xét thi hành kỷ luật.

-Thiếu tướng Nguyễn Khắc Ngọc, nguyên Phó Cục Trưởng Cục Tuyên Huấn, Tổng Cục Chính Trị, tuyên bố: “Lẽ ra với cương vị của mình, được Đảng và Nhà Nước nuôi dưỡng, đào tạo bài bản, nắm giữ những trọng trách trong hệ thống chính trị, ông Chu Hào phải ý thức rõ trách nhiệm, bổn phận với nước với dân. Đảng này ông lại lợi dụng vốn trí thức đã được đảng giáo dục, rèn luyện để có những hành động chống lại Đảng, chống lại chế độ, đi ngược lại lợi ích của đảng của dân thì không thể chấp nhận được.”

Ngoài hai nhóm kể trên người ta còn thấy một nhóm thứ ba tuy chiếm đa số thành phần trí thức trong đảng song họ không có cùng một quan điểm với các nhóm này. Một số không ít trong nhóm thứ ba đã nhận ra được rằng đảng CSVN là một tổ chức chính trị phản dân hại nước, song còn nần ná chưa chịu bỏ đảng CS vì họ còn mang ảo vọng rằng với tư cách là những đảng viên trí thức trong đảng họ có thể làm được một điều gì đó có lợi cho dân cho nước hơn là những trí thức đứng ngoài đảng, hoặc là sự hiện diện của họ ở trong đảng hiện nay có thể tạo được một sự nể nang nào đó đối với những quyết định sai trái của trung ương đảng.

Một số không ít khác tuy đã nhận rõ bộ mặt thật của đảng chỉ là một đảng hại dân hại nước song vì những đặc quyền đặc lợi mà hiện nay đảng CSVN đã và đang dành cho bản thân họ và gia đình họ nên không dám phản đối hay từ bỏ đảng mà giữ thái độ “tọa thị hưởng thụ” và “sống chết mặc bay”.

Một số rất đông còn lại thuộc loại trí thức “an phận thủ thường” nghĩa là đối với họ tất cả những gì mà đảng CSVN đã làm, đang làm và sẽ làm đều là chân lý nên chẳng có gì để phản kháng hay chống đối cả. Nói tóm lại đa số nhà trí trong đảng CSVN hiện tuy có kiến trên mức trung bình song hầu như lại thiếu can đảm và trung thực nên họ thuộc loại trí thức vô dụng đối với đất nước. Mao Trạch Đông đã đánh giá loại trí thức này ở Trung Quốc là “không bằng cục cút trôi sông vì cục cút trôi sông còn nuôi được một con chó” và ở Việt Nam hiện nay, nếu nhà báo kiêm nhà văn Chu Tử, chủ nhiệm báo SỐNG trước năm 1975 còn sống chắc ông ta sẽ không do dự xếp các nhà trí thức này vào loại chồn đặc biệt có đặc tính là chỉ biết đi lùi mà không hề biết đi tới.

Huy Vũ
04/2019